

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 04-01-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà V Thị Thanh Hương

2. Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Văn T, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1991; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn S, sinh năm 1964; Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1998; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại:

- Bà Kim Thị L, sinh năm 1960 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà L: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1958 (chồng bà L), anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981, anh Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1984, anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 (đều là con của bà L); Cùng trú tại: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, anh Đ, anh Đức: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

* Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH TM P; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Quốc C, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

* Người làm chứng

- Anh Chu Anh V, sinh năm 2009; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- Anh Lê Mạnh D, sinh năm 2006; Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, Chu Văn T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260143017444 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 25/12/2019, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-221.50 trên xe có Chu Anh V, sinh năm 2009 và Lê Mạnh D sinh năm 2006, đều trú tại xã T, huyện Y ngồi ở ghế phụ đi giao hàng trên địa bàn huyện Yên Lạc và huyện Vĩnh Tường. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô từ đường Quốc lộ 2C chuyển hướng đi vào đường vành đai 3 tỉnh Vĩnh Phúc để đi xã B, huyện Vĩnh Tường với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi đi đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường vành đai 3 tỉnh Vĩnh Phúc với đường liên thôn Tứ Kì đi thôn H, xã B thuộc địa phận thôn H, xã B T có bóp còi cảnh báo nhưng không chú ý quan sát sang bên trái, tiếp tục điều khiển xe với vận tốc khoảng 50km/h đi qua ngã tư. Lúc này bà Kim Thị L, sinh năm 1960 ở thôn H, xã B, huyện Vĩnh Tường điều khiển xe đạp máy đi từ đường liên thôn Tứ Kì đi thôn H chuyển hướng vào đường vành đai 3 tỉnh Vĩnh Phúc. Do T không chú ý quan sát, nên khi đầu xe ô tô do T điều khiển cách xe đạp máy do bà L điều khiển khoảng 4m thì T mới phát hiện ra, do khoảng cách giữa hai xe quá gần T không kịp phanh xe mà đánh lái sang bên phải để tránh, nên phần thành thùng và mặt ngoài bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô đã va chạm vào xe đạp máy do bà L điều khiển làm người và xe đổ ngã xuống đường. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, bà L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường, Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức nhưng đã tử vong sau đó, xe ô tô và xe đạp máy bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ, Công an huyện Vĩnh Tường cùng các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và điều tra theo quy định của pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc đường liên xã B- Vân Xuân thuộc địa phận thôn H- xã B- huyện Vĩnh Tường, đoạn đường này thẳng không bị che khuất tầm nhìn, vị trí nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao cắt giữa đường liên xã B- Vân Xuân và đường liên thôn Tứ Kỳ- H, mặt đường được đổ nhựa áp phan tương đối bằng phẳng rộng 10,5m có hai hướng đi, một hướng đi Quốc lộ 2C, một hướng đi xã Vĩnh Sơn. Phía bên trái hiện trường hướng Quốc lộ 2C đi xã Vĩnh Sơn có lối mở đi thôn Tứ Kỳ rộng 6,3m, phía bên phải hiện trường có lối mở rộng 5,6m đi thôn H cách mép đường bên phải ra phía bên ngoài là lề đường đất rộng 2,2m, tiếp đến là trang trại nuôi gà nhà ông Minh Hương cách mép đường bên trái ra phía bên ngoài là lề đường đất rộng 1,6m, tiếp đến là cánh đồng. Tại đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông không phát hiện có hệ thống vạch kẻ đường, mở rộng hiện trường không phát hiện có hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đầu đoạn đường liên xã B- Vân Xuân giáp đường Quốc lộ 2C có đố ụ đất chắn ngang đường kích thước (10x01x1,2)m. Chọn chiều khám nghiệm theo chiều Quốc lộ 2C đi xã Vĩnh Sơn là chiều chuẩn. Chọn mép đường bên phải hướng Quốc lộ 2C đi xã Vĩnh Sơn là mép đường chuẩn. Chọn cột mốc số 14 nằm tại lề đường bên trái hướng đi thôn Tứ Kỳ làm điểm mốc. Đám vết cày kích thước (3,9x0,8)m nằm tại mặt đường được ký hiệu là (1), đầu của (1) cách mép đường chuẩn là 3,4m, cuối của (1) cách mép đường chuẩn là 4,1m, đầu của (1) cách tâm lối mở đi thôn Tứ Kỳ là 12,1m, đầu của (1) cách điểm mốc là 12,1m. Xe ô tô Biển kiểm soát 88C-221.50 đỗ tại phần đường bên phải hướng chiều khám nghiệm được ký hiệu là (2), đầu của (2) hướng về xã Vĩnh Sơn, cuối của (2) hướng về phía Quốc lộ 2C, trực trước bên phải của (2) cách mép đường chuẩn là 0,85m, trực sau bên trái của (2) cách mép đường chuẩn là 0,9m, mép trong trực trước bên phải của (2) cách mép đường chuẩn là 2,7m, trực sau bên trái của (2) cách đầu (1) là 3,45m, cách tâm lối mở đi thôn H là 14,95m. Xe đạp máy số khung RRGYEDGR6ET100925 dựng đứng bằng chân chống phụ ở lề đường bên phải theo chiều khám nghiệm được ký hiệu là (3), đầu của (3) hướng về phía Quốc lộ 2C, phía sau của (3) hướng về phía xã Vĩnh Sơn, trực trước của (3) cách mép đường chuẩn là 0,5m, trực sau của (3) cách mép đường chuẩn là 0,47m, trực sau của (3) cách tâm lối mở đi thôn H là 3,4m, trực sau của (3) cách đầu của (1) là 14,5m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS: 88C - 22150: Mặt ngoài phía bên trái thành thùng xe có các vết bám dính trượt xước màu đen theo chiều từ trước về sau

kích thước (104x03)cm, vị trí đầu vết trượt xước này cách mặt đất 96cm, cuối của vết này cách mặt đất 96cm. Đền sườn xe phía bên trái bị trượt xước theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong kích thước (24x01)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 89cm, cách điểm cuối thùng xe phía sau 80cm. Mặt ngoài má lốp của bánh xe ngoài cùng, bánh sau bên trái có vết trượt xước mài mòn cao su theo chiều ngược chiều lăn bánh kích thước (25x7)cm, vị trí gần nhất cách chữ N của dòng chữ NYLON 01cm nằm tại mặt ngoài má lốp của bánh xe này. Tại mặt ngoài má lốp của bánh xe này phát hiện vết trượt xước mài mòn cao su theo chiều ngược chiều lăn bánh kích thước (20x10)cm, vị trí gần nhất cách chữ A của dòng chữ YOKOHAMA 10cm nằm tại mặt ngoài má lốp của bánh xe này. Tại vị trí mặt ngoài la răng của bánh xe ngoài cùng bánh sau bên trái có vết bám dính chất bột màu xanh kích thước (01x0,3)cm cách trục chân van hơi của bánh xe này là 21cm. Quá trình khám nghiệm đã tạm giữ: ô tô tải biển kiểm soát 88C-221.50 nhãn hiệu ISUZU, 01 thẻ nhớ camera giám sát hành trình của xe ô tô 88C-221.50.

Kết quả khám nghiệm xe đạp máy nhãn hiệu ICATS màu sơn xanh đen, số khung RRGYEDGR6ET100925: Mặt ngoài phía trước đầu tay phanh bên phải có vết trượt xước mài mòn kim loại theo chiều từ dưới lên trên kích thước (0,5x0,5)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 98cm. Mặt ngoài tay ga phía trước bên phải có vết trượt xước rách mài mòn cao su, lõm vào trong kích thước (02x02)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 100cm, mặt ngoài phía bên phải yên xe có vết trượt xước rách da theo chiều từ trên xuống dưới kích thước (04x15)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 70cm. Mặt ngoài phía trước bên phải của thanh kim loại đỡ giá xe có vết trượt xước mài mòn kim loại theo chiều từ phải qua trái kích thước (02x01)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 47cm. Mặt ngoài má lốp phía bên phải của bánh trước có vết trượt xước, mài mòn cao su theo chiều ngược chiều lăn bánh kích thước (24x04)cm, vị trí gần nhất cách chữ S của dòng chữ SOBEK 04cm, nằm tại mặt ngoài má lốp bên phải của bánh trước. Mặt ngoài giảm sóc phía trước bên phải có vết trượt xước kim loại theo chiều từ sau về trước kích thước (02x02)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 20cm. Mặt ngoài phía trước bên phải của hộp nhựa đựng bình ắc quy có vết trượt xước, mài mòn nhựa theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới kích thước (04x03)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 19cm, vị trí gần nhất cách trục trước bên phải 30cm. Mặt ngoài bàn để chân của người ngồi phía sau bên phải có vết trượt xước, mài mòn kim loại theo chiều từ dưới lên trên kích thước (03x01)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 23cm.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 437/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc

giám định pháp y về tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của bà Kim Thị L. Ngày 23/8/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 122/TT, kết luận: *Nhiều vết xây xát da. Ít khối sưng nề ấn lõm. Chấn thương sọ não: Dập vỡ lún xương hộp sọ vùng chẩm phải. Chấn thương cột sống cổ: Gãy dời kín đốt sống cổ 3. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích đã mô tả trên là do vật tày gây nên. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục/ Gãy dời kín đốt sống cổ 3.*

Ngày 20/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 439/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định nồng độ cồn trong mẫu máu thu của tử thi Kim Thị L. Ngày 23/8/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định 2561/KLGĐ, kết luận: *Không phát hiện thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của tử thi Kim Thị L.*

Ngày 20/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 440/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu máu thu của tử thi Kim Thị L. Ngày 29/8/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định 2605/KLGĐ, kết luận: *Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Delta-9-tetrahydrocannabinol; Ketamine) trong mẫu máu thu của tử thi Kim Thị L.*

Hồi 19 giờ 11 phút ngày 19/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã sử dụng máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCONSENSE- PRODIGV II, số ID: 858769, ngày hiệu chỉnh gần nhất 05/01/2022 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Chu Văn T. Kết quả trong hơi thở của T là 0,00 mg/l khí thở.

Ngày 20/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 438/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu trong cơ thể của Chu Văn T. Ngày 29/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Kết luận giám định số 2604/KLGĐ, kết luận: *Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Delta-9-tetrahydrocannabinol; Ketamine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Chu Văn T- SN: 1991, trú tại xã T- huyện Yên Lạc- tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định.*

Ngày 20/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu số 441/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 thẻ nhớ camera giám sát hành trình

của xe ô tô biển kiểm soát 88C- 221.50. Ngày 01/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2648/KL- KTHS, kết luận: *Chụp được 13 (mười ba) ảnh diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trên các tệp tin video gửi giám định, thời gian từ 15 giờ 44 phút 50 giây đến 15 giờ 45 phút 25 giây ngày 19/8/2022 (theo thời gian hiển thị trên video). Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01(một) bản ảnh giám định. 02 (hai) tệp tin video gửi giám định được sao lưu ra 01 (một) đĩa DVD. Mô tả bản ảnh kèm theo kết luận giám định: Ảnh 1,2 Camera được gắn trên phương tiện đang di chuyển (ký hiệu xe A). Khi xe di chuyển đến gần khu vực ngã tư giao cắt thì xuất hiện một người đội nón, điều khiển xe hai bánh (ký hiệu xe B) di chuyển hướng từ bên trái xe A đến.*

Ảnh 3,4: Xe A di chuyển qua khu vực ngã tư, xe B di chuyển đến gần xe A.

Ảnh 5, 6: Xe A di chuyển lệch sang bên phải (theo chiều đi của xe)

Ảnh 7, 8: Xe B và người điều khiển ngã ra đường ở phía sau xe A, xe A tiếp tục di chuyển.

Ảnh 9, 10, 11: Xe A tiếp tục di chuyển lệch sang phải và dừng lại, sau đó xe A tiếp tục di chuyển lùi một đoạn và dừng lại.

Ảnh 12, 13 Xuất hiện một số người chạy lại gần vị trí xe B và người điều khiển nằm trên đường.

Ngày 20/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu số 442/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định hóa pháp lý so sánh chất bột màu xanh bám dính tại la răng bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 88C- 221.50 và mẫu sơn của xe đập máy nhãn hiệu TCATS, số khung RR6YEDGR6ET100925. Ngày 120/9/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 2720/KL- KTHS, kết luận: *Chất màu xanh dạng bột vụn ghi là chất bám dính tại la răng bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 88C-221.50 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu xanh ghi thu của xe đập máy nhãn hiệu TCATS, số khung RR6YEDGR6ET100925.*

Ngày 22/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Yêu cầu định giá tài sản số 491 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Vĩnh Tường định giá xác định thiệt hại của xe ô tô BKS: 88C - 22150. Ngày 08/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có Bản kết luận định giá tài sản số 74, kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 88C-221.50 là 750.000đ.*

Ngày 22/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Yêu cầu định giá tài sản số 492 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Vĩnh Tường định giá xác định thiệt hại của xe đạp máy. Ngày 08/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có Bản kết luận định giá tài sản số 75, kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp máy nhãn hiệu ICATS, số khung: RR6YEDGR6ET1109825 là 790.000đ.*

Ngày 19/8/2022 Chu Văn T tự giao nộp: 01 đăng ký xe ô tô số 88018345 của chủ xe ô tô BKS: 88C – 221.50 mang tên của Công ty TNHH TM Phúc Châu; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số KD22/0141011 của chủ xe ô tô BKS: 88C – 221.50; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA1062890 của chủ xe ô tô BKS: 88C – 221.50; 01 Giấy phép lái xe hạng C số 260143017444 mang tên Chu Văn T.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo các kết luận giám định nêu trên cho đại diện gia đình tử thi Kim Thị L và Chu Văn T biết. Tất cả đều đồng ý với các kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT - VKS - VT ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Chu Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng. Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số 260143017444 mang tên Chu Văn T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Đối với mẫu chất màu đen bám dính tại thành dưới thùng xe phía sau bên trái của xe ô tô 88C-221.50 và các mẫu trả cùng toàn bộ bao gói nhận lại sau giám định đều được niêm phong bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Vĩnh Tường, đề nghị tiêu hủy theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng vật chứng đã thu giữ các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15h40 ngày 19/8/2022, Chu Văn T, là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, không sử dụng rượu bia, chất kích thích điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 88C-221.50, trên xe còn có Chu Anh V và Lê Mạnh D ngồi ở ghế phụ đi trên đường đường vành đai 3 tỉnh Vĩnh Phúc hướng từ QL 2C đi xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc với tốc độ khoảng 50km/h để giao hàng. Khi đi đến ngã tư giao cắt với đường nội đồng liên thôn Tứ Kỳ và H thuộc địa phận xã B, do T không chú ý quan sát sang bên trái, không giảm tốc độ, nên không kịp tránh xe đạp máy do bà Kim Thị L điều khiển đi từ đường nội đồng hướng thôn Tứ Kỳ - H chuyển hướng vào đường vành đai 3 tỉnh Vĩnh Phúc, phần thành thùng phía sau bên phải tại vị trí trụ bánh sau của xe ô tô do T điều khiển đã va chạm vào đầu xe đạp máy do bà Kim Thị L điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: Bà L tử vong, xe ô tô bị hư hỏng thiệt hại 750.000đ, xe đạp máy bị hư hỏng thiệt hại 790.000đ theo kết luận định giá.

Nguyên nhân vụ tai nạn giao thông trên là do Chu Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 88C – 221.50 khi đi đến ngã tư giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ gây tai nạn giao thông dẫn đến bà L bị tử vong. Trong vụ tai nạn trên bà Kim Thị L có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp máy khi chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức. Hành vi nêu trên của Chu Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: “1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường....”

Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 quy định: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...”

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 260 BLHS quy định: “*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người...”

[3]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Chu Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân, người bị hại là bà Kim Thị L cũng có lỗi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên Hội đồng xét xử cân nhắc thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng mức án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí, chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Kim Thị L số tiền 140.000.000đ. Gia đình bà L đã nhận đủ số tiền trên, anh Nguyễn Văn L - đại

diện cho gia đình bị hại không yêu cầu T phải bồi thường thêm gì khác, xin tự sửa chữa đối với hư hỏng xe đạp máy là tài sản của bà Kim Thị L. T là lái xe thuê cho công ty cho công ty TNHH Thương Mại Phúc Châu, T không yêu cầu công ty phải bồi thường cho mình. Đối với hư hỏng xe ô tô biển kiểm soát 88C- 221.50 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH thương mại Phúc Châu, ông Chu Quốc C xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu đề nghị gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với bà Kim Thị L đã có hành vi điều khiển xe đạp máy tham gia giao thông chuyển hướng từ đường liên thôn Tứ Kì đi thôn H đi vào đường vành đai 3 không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức không có báo hiệu đi theo vòng xuyên gây tai nạn giao thông. Hành vi nêu trên của bà L đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 cũng là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông, gây hậu quả làm thiệt hại tài sản của người khác có tổng giá trị 750.000đ và làm tử vong chính bản thân mình. Do bà L đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Chu Quốc C là giám đốc Công ty TNHH TM Phúc Châu. Ngày 19/8/2022, anh C giao xe cho Chu Văn T để đi chở hàng cho khách sau đó gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà L tử vong. Khi giao xe anh C biết T đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, biết T không không sử dụng rượu, bia hay chất kích thích gì khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh Chu Quốc C về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc ô tô tải biển kiểm soát 88C-221.50 nhãn hiệu ISUZU, màu sơn trắng, các tài sản gồm bình khí hàn inox, nẹp sắt, sắt phi, nhôm chở trên thùng xe ô tô cùng các giấy tờ xe; 01 thẻ nhớ camera giám sát hành trình của xe ô tô 88C-221.50 thuộc sở hữu của Công ty TNHH TM P do ông Chu Quốc C làm giám đốc. Ngày 18/3/2022, Công ty TNHH TM P đã ký hợp đồng thuê tài xế lái xe với Chu Văn T để làm lái xe cho Công ty. Ngày 19/8/2022, anh C giao xe cho T để đi chở hàng cho khách sau đó gây tan nạn giao thông. Ngày 14/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 xe đạp máy nhãn hiệu ICATS, màu sơn xanh đen, số khung: RR6YEDGR6ET1100925 thuộc sở hữu của bà Kim Thị L. Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Nguyễn Văn L là con trai bà L theo quy định là phù hợp.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 260143017444 mang tên Chu Văn T trả lại cho T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với mẫu chất màu đen bám dính tại thành dưới thùng xe phía sau bên trái của xe ô tô 88C-221.50 và các mẫu trả cùng toàn bộ bao gói tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Chu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Chu Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 260143017444 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu chất màu đen bám dính tại thành dưới thùng xe phía sau bên trái của xe ô tô 88C-221.50 và các mẫu trả cùng toàn bộ bao gói

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đại diện của người bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp
- Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

